UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ XÂY DỰNG

Số: 69 /GCN-SXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2025

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 56/2025/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội;

Xét Đơn đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng gửi Sở Xây dựng ngày 11/11/2025 của Công ty Cổ phần tư vấn quản lý dự án xây dựng CMAXX.

CHỨNG NHẬN:

1. Công ty Cổ phần tư vấn quản lý dự án xây dựng CMAXX.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0102366123, đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 9 năm 2007; đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 29 tháng 12 năm 2023 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp

Địa chỉ: Số 333 Trần Đại Nghĩa, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (nay thuộc phường Tương Mai, thành phố Hà Nội).

Điện thoại: 0243 623 0318 Email: pkh.ttkd@cmaxx.com.vn

Tên phòng thí nghiệm: Trung tâm thí nghiệm công trình CMAXX

Địa chỉ đặt phòng thí nghiệm: số 333 Trần Đại Nghĩa, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD HAN.022**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Giấy chứng nhận số 13/GCN-SXD(GĐXD) ngày 11/12/2023 của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội, thời hạn 05 năm kể từ ngày 11/12/2023./.

Nơi nhận:
- Công ty Cổ phần tư vấn quản lý dự án xây dựng CMAXX;
- Bộ Xây dựng; (để báo cáo)
- Đ/c Giám đốc Sở XD;
- Đ/c Luyện Văn Phương -PGĐ Sở XD;
- Đ/c Nguyễn Thế Công -PGĐ Sở XD;
- Lưu: VT, GĐCL (H.N.Duy-03).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Luyện Văn Phương

DANH MỤC CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM

(Trung tâm thí nghiệm công trình CMAXX, mã số LAS-XD HAN.022 thuộc Công ty Cổ phần tư vấn quản lý dự án xây dựng CMAXX)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật
I	**THỬ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG**	
1	Thí nghiệm cọc bằng tải trọng tĩnh nhổ dọc trục	ASTM-D3689-07; TCXD 88:1982
2	Thí nghiệm cọc bằng tải trọng tĩnh nằm ngang	ASTM D3966-90; JGS 1831-2010
3	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)	TCVN 9351:2012; ASTM D1586-11; BS 1377 part 9:1990
4	Thí nghiệm đo biến dạng bê tông thân cọc (Sensor)	ASTM D1143-07e1; ASTM E251; TCVN 9393:2012;
5	Xác định modun đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011; ASTM E 2769-13
6	Thí nghiệm hút nước trong hố khoan	TCVN 9148:2012; ASTM D4105-91
7	Thí nghiệm ép nước trong hố khoan	ASTM D4630-86; TCVN 9149:2012
8	Đo chuyển vị ngang của nền đất	TCVN 9399:2012; TCVN 9398:2012; TCVN 9364:2012; ASTM D6230-98 (2005)
9	Quan trắc chuyển dịch ngang nhà và công trình	TCVN 9399:2012; TCVN 9364:2012; TCVN 9398:2012; ASTM D6230-9
10	Xác định độ nghiêng bằng phương pháp trắc địa	TCVN 9400:2012; TCVN 9398:2012; TCVN 9381:2012
11	Xác định độ nghiêng bằng phương pháp Tiltmeter	TCVN 9364:2012; TCVN 9400:2012; TCVN 9398:2012
12	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình	TCVN 9398:2012
13	Đo áp lực nước lỗ rỗng Piezometer, lún mặt, lún sâu nền đất	AASHTO T252; ASTM D4767-5; TCVN 8869:2011; ASTM D5092; ASTM 4750
14	Đo độ chuyển vị ngang bằng Inclinometer	AASHTO T254-80; TCVN 9398:2012
15	Kỹ thuật đo đạc phục vụ công tác thi công	TCVN 9364:2012
16	Xác định độ lún công trình dân dụng và công nghiệp bằng phương pháp đo cao hình học	TCVN 9360:2012; TCVN 10304:2012; TCVN 9364:2012; TCVN 9398:2012; ASTM D6598
17	PP xác định môđun biến dạng hiện trường bằng tấm nén phẳng	TCVN 9354:2012
18	Thí nghiệm cọc bằng tải trọng tĩnh ép dọc	TCVN 9393:2012;

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật
	trục	ASTM D1143-07; BS 8004-15; JGS 1811-2002
19	Cọc khoan nhồi - Xác định tính đồng nhất của bê tông - phương pháp xung siêu âm	TCVN 9396:2012; ASTM D6760;
20	Cọc - Thí nghiệm kiểm tra khuyết tật bằng biến dạng nhỏ (PIT)	TCVN 9397:2012; ASTM D5882;
21	Thí nghiệm tự cân bằng lực (Thí nghiệm O-Cell)	ASTM-D8169-Bidirectional-Test-Guidelines; JGS 1812-2002; JT/T 738-2009
22	Thí nghiệm đo độ co ngắn của cọc - Đo lún sâu - Extensometer - A9	ASTM D1143-07e1
23	Đánh giá chất lượng bê tông bằng vận tốc xung siêu âm	TCVN 13536:2022; TCVN 13537:2022; BS1881-Part-203-86; ASTM C597-2
24	Phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 9335 – 2012
25	Xác định cường độ bê tông bằng súng bật nảy	TCVN 9334 – 2012
26	Phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh để đánh giá độ bền của của các bộ phận kết cấu bê tông cốt thép chịu uốn trên công trình	TCVN 9344-2012; ASTM E455
27	Phương pháp thí nghiệm gia tải để đánh giá độ bền, độ cứng và khả năng chống nứt cấu kiện bê tông và bê tông cốt thép đúc sẵn	TCVN 9347-2012
28	Siêu âm thành vách cọc khoan nhồi, tường vây. Kiểm tra độ nghiêng lệch hố khoan (Koden)	TCVN 9395:2012
29	Thử tải cầu trên đường bộ: Đo ứng suất tĩnh, ứng suất động, đo chuyển vị tĩnh, chuyển vị động, đo dao động và chuyển vị, tần số, đo gia tốc, đo độ võng, đo độ vồng	22 TCN 170:1987; 22 TCN 243:1998; 22 TCN 272:2005
30	Cọc - Thí nghiệm cọc bằng phương pháp biến dạng lớn (PDA)	TCVN 11321:2016; ASTM D4945; JGJ:106-2014

Ghi chú (*): Các chỉ tiêu kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.